TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST

Ngày 21/02/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Tập; ông Nguyễn Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B;

- Đại diện Viện kiêm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Thiêm Tr. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 5 năm 1988 tại Bắc Kạn.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Thiêm T (đã chết) và bà Mã Thị N; chưa có vợ, con.

Nhân thân: Ngày 24/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo – 24 tháng thử thách về tội: Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 35 phút ngày 15/12/2021, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn P đang làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực thôn Đ, thị trấn P phát hiện một đối tượng nam giới khoảng 33 tuổi có

biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính, đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân và trình bày họ tên là Nông Thiêm Tr trú tại thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình kiểm tra trên người Nông Thiêm Tr phát hiện tại túi quần trước bên phải 01 xi lạnh nhựa và 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng, niêm phong trong phong bì ký hiệu "T2"; tại túi quần sau bên trái có 01 gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu trắng, tiếp bên trong là 01 gói nhỏ được gói bằng mảnh giấy hai mặt màu trắng bên trong chứa chất màu trắng. Tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả trùng với đặc trưng của chất ma túy (loại heroine). Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu "T3". Ngoài ra không thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu nào khác.

Ngày 15/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Thiêm Tr. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành lập biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng chất nghi vấn là ma túy thu giữ của Nông Thiêm Tr, xác định: Tổng khối lượng chất màu trắng có trong phong bì ký hiệu "T3" là 0,32 gam (*không phẩy ba hai gam*). Sau khi cân, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu "GĐ" để gửi cơ quan giám định.

Tại kết luận giám định số 03/KTHS-MT ngày 19/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,32g (*không phẩy ba hai gam*).

Quá trình giải quyết vụ án Nông Thiêm Tr khai nhận: Do bản thân là người sử dụng ma túy nên khoảng 8 giờ ngày 15/12/2021, Tr một mình đón xe khách đi từ nhà ở thôn C, xã V đến thị trấn P, huyện B với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, đến nơi Tr xuống xe gặp và mua 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 800.000đ của một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi. Sau đó Tr cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái rồi đi bộ lên khu vực thôn Đ, thị trấn Pg tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện B phát hiện kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSBT ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nông Thiêm Tr về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nông Thiêm Tr phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1

Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T03" bên trong có 0,22g (không phảy hai hai gam) ma túy loại heroin cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu GĐ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T3"; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T2" bên trong có 01 xi lanh và 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên ngày 15/12/2021 tại thôn Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Nông Thiêm Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,32 gam ma túy, loại heroine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo Tr thừa nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo về: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt về tội "Vi phạm qui định về khai thác và bảo vệ rừng". Không có tình tiết tăng nặng; được

hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ "*Thành khẩn khai báo"* qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có ông nội được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xác minh.

[5] Vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T03" bên trong có 0,22g (*không phảy hai hai gam*) ma túy, loại heroine cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu GĐ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T3"; 01 phong bì niêm phong ký hiệu "T2" bên trong có 01 xi lanh và 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. Tất cả không có giá trị sử dụng – tịch thu tiêu hủy.

[6] Hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không áp dụng và thuộc trường hợp được miễn án phí – là đồng bào cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Thiêm Tr phạm: **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nông Thiêm Tr 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

*** Hình phạt bổ sung**: Không áp dụng.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T03" bên trong có 0,22g (*không phảy hai hai gam*) ma túy, loại heroine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "VC" bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T3"; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T2" bên trong có 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. (*Tất cả vật chứng số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Thi hành án dân sự huyện B*).

*** Án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Thiêm Tr.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Tập + Nguyễn Văn GiangTriệu Thị Huyền